

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 327/2020/HSPT
Ngày 15/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, ông Hoàng Kim Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên;

Ngày 15/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 331/2020/HSPT, ngày 02 tháng 11 năm 2020, do Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện EK, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 23, xã CB, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Lê Thị O; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện tại ngoại – có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Đình D – Văn phòng Luật sư ĐD, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 207 NCT, phường T, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có kháng cáo: Ông Phan Hữu L và bà Nguyễn Thị H; trú tại: Thôn 1B, xã Ô, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Lê Văn V, Nguyễn Văn C1 cùng góp tiền với anh Từ Dương T (sinh năm 1970, trú tại thôn 20, xã CB, huyện EK), Hồ Sỹ T1 (sinh năm 1980, trú tại Buôn EP, xã CN, huyện EK), Lương Văn T2 (sinh năm 1975, trú thôn 4, xã

CN, huyện EK) mua xe ô tô khách giường nằm biển số 47B – 018.xy chạy tuyến EK đi các tỉnh phía bắc và giao cho Lê Văn V là người chịu trách nhiệm điều khiển phương tiện còn Nguyễn Văn C phụ xe sắp xếp hành khách và thu tiền, Hà Xuân H phụ xe. Sáng ngày 03/01/2017 Nguyễn Văn C đến nhà V lấy chìa khóa xe và dọn dẹp xe đến khoảng 09 giờ cùng ngày C dọn xong xe, thì Lê Văn V, Nguyễn Văn C1, Hà Xuân H, Lê Văn B (con trai V) lên xe thì C đã ngồi ở ghế tài xế và nói với V cho chạy làm quen xe (V biết C chưa có giấy phép lái xe theo quy định), V gật đầu đồng ý sau đó C điều khiển xe đi đến cầu C10 thuộc xã Ô, huyện EK, C dừng xe đón một người khách (không xác định tên, tuổi, địa chỉ) lên xe và tiếp tục điều khiển xe ô tô Biển số 47B – 018.xy đi đón khách. Khi C điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn 1B, xã Ô, huyện EK thì C phát hiện chị Nông Thị L điều khiển xe mô tô biển số 47K7- 90yy chở theo sau cháu Phan Hữu Hai M (sinh năm 2014 con chị L) và chị Phạm Thị G đang lưu thông phía trước cùng chiều. C điều khiển xe ô tô 47B-018.xy vượt bên trái xe mô tô 47K7- 90yy, khi đầu xe ô tô vượt qua xe mô tô thì phần hông bên phải của cánh cửa xe ô tô 47B-018.xy đã va chạm với xe mô tô 47K7- 90yy làm xe mô tô và chị L, chị G, cháu M bị ngã xuống đường, bánh xe ô tô biển số 47B-018.xy cán vào phần đầu chị Phan Thị G làm chị G chết tại chỗ, chị L, cháu M bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra sợ bị tạm giữ xe và bị truy cứu trách nhiệm hình sự do C không có giấy phép lái xe theo quy định còn Lê Văn V có giấy phép lái xe theo quy định nên V, C, C1 bàn bạc thống nhất để cho Lê Văn V đứng ra nhận là người điều khiển xe ô tô 47B-018.xy gây tai nạn còn mọi chi phí bồi thường liên quan đến vụ tai nạn thì Nguyễn Văn C1 và Nguyễn Văn C chịu trách nhiệm. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EK đến hiện trường để tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và ghi lời khai thì Lê Văn V đứng ra khai nhận là người điều khiển gây tai nạn. Tại bản kết luận pháp y tử thi số 52/Py-TgT ngày 10/01/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Thị G là Choáng chấn thương/TNGT.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-ĐGTS, ngày 11/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện EK kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47K7-90yy sau tai nạn vào thời điểm ngày 03/01/2017 trị giá bằng: 120.000đ (một trăm hai mươi ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 599/PC54 ngày 06/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Văn C trong “Giấy cam kết” so với chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Văn C trong các tài liệu so sánh là do cùng một người viết và ký ra.

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định được nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường liên xã Ô đi xã CB thuộc thôn 1B, xã Ô, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk được rải bê tông nhựa bằng phẳng và thẳng, mặt đường rộng 3m30. Phía bên phải đường theo hướng từ xã Ô đi xã CB có lề đường đất mở rộng 1m20 và phía bên trái đường có lề đất mở rộng 1m00. Hai bên đường không có cọc tiêu, biển báo hiệu đường bộ. Quá trình khám nghiệm thống nhất chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng từ xã Ô đi CB làm mép đường chuẩn để xác định số đo các dấu vết, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn cụ thể như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường

+ Dấu vết xe mô tô biển số 47K7- 90yy để lại tại hiện trường:

Sau tai nạn xe mô tô biển số 47K7- 90yy ngã sang trái nằm bên ngoài lề đất bên phải theo hướng từ xã Ô đi xã CB. Trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 1m20 và đo đến tâm đầu nạn nhân là 1m93; trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m62.

- Vết in hằn lốp trước hình cung kích thước 3m60 x 0m05, dây cung 3m40. Đầu vết in hằn lốp trước nằm ngay mép đường chuẩn, đuôi vết in hằn lốp trước đo vào mép đường chuẩn là 0m34.

- Vết in hằn lốp sau hình cung kích thước 3m56 x 0m05, dây cung 3m43. Đầu vết in hằn lốp sau đo vào mép đường chuẩn là 0m16, đuôi vết in hằn lốp sau đo vào mép đường chuẩn là 0m14 và đo đến đuôi vết in hằn lốp trước là 0m20.

- Vết cày kích thước 0m85 x 0m03 x 0m01 do bàn gác chân trước bên trái xe mô tô tác động xuống lề đất tạo nên có chiều hướng từ xã Ô đi xã CB. Đầu vết cày đất nằm tại vị trí mép đường chuẩn và đo đến đuôi vết in hằn lốp trước là 1m53, đuôi vết cày đo vào mép đường chuẩn là 0m30.

- Vết xước dài 2m85 do đầu tay lái bên trái xe mô tô tác động xuống mặt đường tạo nên có chiều hướng từ xã Ô đi xã CB. Đầu vết xước đo vào mép đường chuẩn là 0m14 và đo đến đuôi vết cày là 1m30; đuôi vết xước đo vào mép đường chuẩn là 0m40.

+ Dấu vết do xe ô tô khách biển số 47B-018.xy để lại

- Xe ô tô khách biển số 47B-018.xy sau tai nạn dừng trên đường liên xã Ô – CB. Đầu xe ô tô quay về hướng xã CB. Góc trước bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m83, tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m70, tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m64 và đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô 47K7-90yy là 17m58. Góc sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m60.

- Vết in hằn lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô kích thước 27m80 x 0m20. Tâm đầu vết in hằn lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m82 và đo đến đầu vết in hằn lốp trước xe mô tô 47K7-90yy là 0m84, đuôi vết in hằn lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m64.

- Vết chà lốp trong phía sau bên phải xe ô tô kích thước 0m44 x 0m20 nằm trên mặt đường nhựa bên phải theo hướng từ xã Ô đi xã CB. Tâm đầu vết chà lốp trong phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 1m02, tâm đuôi vết chà lốp trong phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 1m03.

- Vết chà lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô kích thước 0m40 x 0m20 nằm trên mặt đường nhựa bên phải theo hướng xã Ô đi xã CB. Tâm đầu vết chà lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m72 và đo đến tâm đầu vết chà lốp trong phía sau bên phải xe ô tô là 0m30; tâm đuôi Vết chà lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m73.

+ Dấu vết do nạn nhân để lại:

- Nạn nhân Phan Thị G sau tai nạn nằm tại vị trí bên phải đường nhựa phải theo hướng từ xã Ô đi xã CB. Đầu nạn nhân quay về mép đường chuẩn, chân nạn nhân quay về mép đường nhựa trái. Tâm đầu nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 0m69. Tâm vị trí giữa hai chân đo vào mép đường chuẩn là 1m58.

- Tại hiện trường có để lại vết chà bám dính vết chất màu đỏ, xám và lông sợi kích thước 0m40 x 0m20 nằm trên mặt đường nhựa bên phải theo hướng từ xã Ô đi xã CB. Tâm đầu vết chà bám dính đo vào mép đường chuẩn là 0m82, tâm đuôi vết chà bám dính đo vào mép đường chuẩn là 0m85 và đo đến tâm đầu Vết chà lớp ngoài phía sau bên phải xe ô tô là 0m23.

- Tại hiện trường còn để lại vùng vết chất màu đỏ kích thước 0m90 x 0m40. Tâm vùng vết chất màu đỏ nằm tại vị trí tâm đầu nạn nhân và đo vào mép đường chuẩn là 0m69.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

+ Khám xe mô tô biển số 47K7- 90yy có các dấu vết sau:

- Vết xước nhựa tại vị trí phía trước bên phải góc trước trên gương chiếu hậu dài 02cm, tâm cách mặt đất 1m02;

- Tại vị trí mặt ngoài phía trước ốp tay lái bên trái bị bung khỏi xe, đầu tay lái có vết mài mòn móp méo kim loại kích thước 03cm x 03cm;

- Tại vị trí góc trái phần đầu cung chắn bùn trước của bánh trước để lại vết tróc sơn dài 03cm; Yếm chắn gió trước bên trái bị vỡ rời khỏi xe;

- Tại vị trí đầu bàn gác chân trước bên trái bị mài mòn cao su lộ lõi kim loại kích thước 04cm x 03cm;

+ Khám nghiệm xe ô tô 47B-018.xy có các dấu vết sau:

- Mặt ngoài phía dưới bên phải khung cửa chắn dầu có vết bám dính bùn đất và để lại chất màu đen kích thước 19cm x 14cm, tâm cách mặt đất 40cm, tâm cách tâm chữ “O” trong chữ “ THACO” là 1m12;

- Mặt ngoài phía dưới bên phải khung cửa chắn dầu có để lại vết xước dài 17cm và bám dính vết chất màu xanh, điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm, cách tâm vết bùn đất 10cm, điểm cao nhất cách mặt đất 53cm;

- Mặt ngoài bên phải khung cửa chắn dầu và cung chắn bùn trước bên phải xe ô tô để lại vết tróc sơn dài 54cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 85cm, cách tâm vết bám dính đất 53cm, điểm cao nhất cách mặt đất 1m01;

- Phía trước cung chắn bùn trước bên phải của bánh trước để lại vết trầy xước tróc sơn dài 26cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 74cm, cách tâm vết bám dính đất 54cm, điểm cao nhất cách mặt đất 80cm;

- Mặt ngoài lớp trước bên phải để lại vết chà cao su kích thước 30cm x 02cm, cách tâm chữ “I” trong dãy chữ “XMULTI” là 44cm và cách tâm đầu chân van bánh trước bên phải 35cm;

- Mặt tiếp giáp đất của bánh ngoài phía sau bên phải có để lại vết chà cao su và chất bám dính màu nâu kích thước 30cm x 18cm, tâm cách tâm chữ “M” trong dãy chữ “MICHELIN” là 58cm, cách tâm chữ “R” trong dãy chữ “12R225” là 28cm;

- Mặt tiếp giáp đất của bánh trong bên phải phía sau có vết mài mòn cao su kích thước 28cm x 20cm, cách tâm vết mài mòn cao su bánh ngoài 29cm.

- Tại vị trí mặt ngoài bên phải ốp cung chắn bùn sau để lại vết bám dính màu nâu kích thước 16cm x 06cm, tâm cách tâm số “0” trong dãy số “47B-018.xy” là 1m02, cách mặt đất 47cm.

Xác định điểm đụng:

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, ghi lời khai của người làm chứng, người liên quan, bị can có căn cứ xác định điểm va chạm đầu tiên (điểm đụng 1) giữa xe mô tô biển số 47K7-90yy với xe ô tô biển số 47B-018.xy là giữa đầu tay lái bên trái của xe mô tô 47K7-90yy với phần hông bên phải của xe ô tô 47B-018.12 chiều vuông góc xuống mặt đường nhựa bên phải theo hướng từ xã Ô đi xã CB đo vào mép đường chuẩn là 0m68, điểm đụng 1 đo đến tâm nạn nhân là 7m50, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 47K7-90yy là 6m58, đo đến góc sau xe ô tô 47B-018.xy là 21m60, đo đến vết in hằn lốp ngoài phía sau bên phải xe ô tô là 2m83, đo đến đầu vết in hằn lốp trước xe mô tô là 2m64 và đo đến đầu vết cày là 2m43. Khi chị G ngã xuống đường thì bị mặt ngoài bánh sau bên phải xe ô tô 47B-018.xy lăn qua đầu nạn nhân Phan Thị G (điểm đụng 2), từ đó xác định điểm đụng 2 nằm bên phải phần đường theo hướng từ xã Ô đi xã CB được xác định tại vị trí tâm đầu vết chà bám dính chất màu đỏ, xám và lông sợi. Điểm đụng 2 đo vào mép đường chuẩn là 0m82, đo đến tâm đầu nạn nhân là 1m43 và đo đến điểm đụng 1 là 6m16.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Quá trình điều tra có thu giữ 01 xe ô tô biển số 47B – 018.xy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022624 (bản phô tô), 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0864669, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 002461195 và 01 xe mô tô 47K7 – 90yy (Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra quyết định trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn C1 và Phan Hữu B).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 27/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện EK, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

+ Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C, người đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng

nội dung bản án sơ thẩm và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C trình bày: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường khắc phục 110.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người đại diện hợp pháp cho người bị hại; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 27/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Tuy chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng sáng ngày 03/01/2017, bị cáo Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 47B-018.xy đi đón khách. Khi C điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn 1B, xã Ô, huyện EK, do vượt xe gắn máy đang lưu thông cùng chiều trong tình trạng thiếu an toàn nên đã gây tai nạn, hậu quả làm chị Phan Thị G chết tại chỗ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, trên cơ sở đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 27/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C và kháng cáo của người địa diện hợp pháp cho người bị hại là ông Phan Hữu L, bà Nguyễn Thị H – Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2020/HSST, ngày 27/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C** 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện EK;
- VKSND huyện EK;
- Công an huyện EK;
- Cơ quan THAHS huyện EK;
- CC THA DS huyện EK;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Thuần